

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HS-PT
Ngày 28 tháng 01 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quang Khang**

Các Thẩm phán:

Ông **Châu Văn Mỹ**

Ông **Bùi Anh Tuấn**.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Trần Tuấn Duy**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông **Trang Thanh Bình** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 172/2020/TLPT-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Mai Văn P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2020/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **MAI VĂN P**; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1997, tại H, Bạc Liêu.

Nơi cư trú: ấp N I, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn S, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Quàn M, sinh năm 1978; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/7/2020 đến ngày 18/7/2020 cho tại ngoại (*có mặt*);

- *Bị hại không kháng cáo:* **Võ Thanh N**, sinh năm 1978;

Địa chỉ: ấp V B, xã V Đ, huyện P, tỉnh Bạc Liêu (*có mặt*);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Văn P quen biết với Võ Thanh N thông qua mạng xã hội Zalo, P sử dụng tài khoản Zalo tên “P Rin” được đăng ký bằng số điện thoại 0855.558.952, Võ Thanh N sử dụng tài khoản Zalo tên “Cầm N”. Trong thời gian quen nhau P và N thường xuyên nhắn tin qua mạng xã hội Zalo. Trong đó, có nhiều tin nhắn

chứa đựng nội dung liên quan đến quan hệ nam, nữ (quan hệ tình dục). Sau đó, do không có tiền trả nợ nên Mai Văn P nảy sinh ý định dùng các tin nhắn trên để đe dọa, buộc Võ Thanh N phải giao tiền cho P trả nợ. Từ đó, ngày 05/7/2020 P chụp toàn bộ nội dung tin nhắn đã nêu trên gửi cho N xem với lời đe dọa: Nếu Võ Thanh N không đưa Mai Văn P số tiền 3.000.000 đồng và cho quan hệ tình dục thì P sẽ gửi tất cả các tin nhắn này cho con gái, con rể của N biết. Do sợ mất uy tín, danh dự nên Võ Thanh N đã đồng ý và hẹn vào ngày 09/7/2020 sẽ đưa tiền cho P tại quán cà phê “Quyển” thuộc ấp V A, xã V Đ, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Đến lúc 11 giờ 20 phút, ngày 09/7/2020 sau khi bị cáo nhận tiền từ chị N thì bị công an xã V Đ, huyện P bắt quả tang, thu giữ: Tiền Việt Nam đang lưu hành là 3.676.000 đồng cùng nhiều vật chứng khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2020/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Mai Văn P, phạm tội “**Cưỡng đoạt tài sản**”.

Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Mai Văn P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành hình phạt, có đổi trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 09/7/2020 đến ngày 18/7/2020.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/11/2020 bị cáo Mai Văn P kháng cáo xin được giảm án và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của bị cáo Mai Văn Phường về nội dung, thời hạn là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với nội dung kháng có: Bị cáo Mai Văn P đã thực hiện hành vi đe dọa, uy hiếp tin thần của bị hại Võ Thanh N nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của bị hại. Do lo sợ trước sự đe dọa của bị cáo nên bị hại buộc phải đưa cho bị cáo số tiền 3.000.000 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phước Long xử phạt bị cáo về tội “Cưỡng đoạt tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã có xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Từ đó, xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới so với án sơ thẩm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Văn P, giữ nguyên án sơ thẩm về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mai Văn P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết đối với bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp lời khai bị hại cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ chấp nhận. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vì mục đích vụ lợi, bị cáo Mai Văn P đã dùng hình ảnh nội dung các tin nhắn giữa bị cáo và bị hại Võ Thanh N đe dọa, uy hiếp tin thần, nhằm mục đích ép buộc bị hại phải đưa cho bị cáo 3.000.000 đồng. Hậu quả, vì lo sợ từ sự đe dọa của bị cáo, ngày 09/7/2020 bị hại Võ Thanh N đến quán cà phê “Quyển” thuộc ấp V A, xã V Đ, huyện P, tỉnh Bạc Liêu để giao cho bị cáo 3.000.000 đồng; Ngay sau khi bị cáo nhận tiền thì bị công an xã Vĩnh Phú Đông, huyện Phước Long bắt quả tang. Với hành vi và hậu quả như đã nêu trên bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2020/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long đã xử phạt bị cáo Mai Văn P, về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Mai Văn P, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo đã phạm vào tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Khi lượng hình cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Từ đó, xử phạt bị cáo mức án 01 năm 06 tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ tránh nhiệm hình sự mới. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm án và được hưởng án treo của bị cáo Mai Văn P. Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2020/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Mai Văn P.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Mai Văn P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Văn P, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2020/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Mai Văn P, phạm tội “**Cưỡng đoạt tài sản**”.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Văn P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành hình phạt, nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 09/7/2020 đến ngày 18/7/2020.

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Mai Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- CQTHA hình sự huyện Phước Long (01b);
- CQĐT huyện Phước Long (01b);
- VKSND huyện Phước Long (01b);
- TAND huyện Phước Long (02b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Chi cục THADS huyện Phước Long (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Các bị cáo (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Khang